

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 60/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

T H, ngày 25 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 2., 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm .;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30./2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu h sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/3/2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- **Chị Nguyễn Thị ThAh M**, sinh năm 1989

- **Ah Nguyễn Chung H**, sinh năm 1986

Cùng HKTT: Tổ ., cụm 2, phường X L, quận T H, thành phố Hà Nội; Cùng trú tại: Số nhà a, ngõ ., đường X L, phường X L, quận T H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quA hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị ThAh M và Ah Nguyễn Chung H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11/7/. tại Ủy bA nhân dân phường X L, quận T H, thành phố Hà Nội. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay Ah, chị xác định tình cảm vợ chng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của Ah, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung:** Ah, chị có 01 con chung là Nguyễn Tâm A, sinh ngày 18/11/.. Ah, chị thỏa thuận: Ah H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị M cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/tháng từ tháng 03/2022 đến khi con chung chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Chị M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Thỏa thuận của Ah, chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận

[3] **Về tài sản, nhà đất chung, công nợ:** Ah, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5] **Về lệ phí Tòa án:** Chị M tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quA hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị ThAh M và Ah Nguyễn Chung H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ah, chị có 01 con chung là Nguyễn Tâm A, sinh ngày 18/11/.. Giao Ah H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tâm A, chị M cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng từ tháng 03/202 đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà ở, công nợ:** Ah, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị M tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên li thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: . ngày 10 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận T H;
- CCTHADS quận T H;
- UBND phường X L, quận T H, Hà Nội (số 68/., quyển 01/.);
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN